

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HSST
Ngày: 20/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Hữu Minh

+ Bà Huỳnh Thị Kim Xuyên

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt - Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 27/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 07/01/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN TUẤN V - sinh năm: 1990 tại PC, Bình Định; nơi ĐKKHKT: 14 NLT, TT. PC, huyện PC, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: 173/8 NVS, P. ĐĐ, thị xã AN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH May xuất khẩu Hoàng Vũ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà: Lê Thị T, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Ông Lê Văn Khanh - Luật sư hoạt động tại Công ty luật TNHH MTV Sài Gòn - QN - Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo theo luật định. (có mặt)

- Người bị hại: Bà Đặng Thị Bạch L, sinh năm 1957 (có mặt)

Địa chỉ: 20 CVA, P. LTK, Tp. QN, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Hoàng C, sinh năm 1954 (có mặt)

Địa chỉ: 20 CVA, P. LTK, Tp. QN, tỉnh Bình Định.

2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: 14 NLT, TT. PC, huyện PC, tỉnh Bình Định

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị Tố Tr, sinh năm 1993 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Chị Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1997 (có mặt)

3. Chị Phan Ý N, sinh năm 1994 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Nguyễn Tuấn V là Giám đốc Công ty TNHH May xuất khẩu Hoàng Vũ (gọi tắt là Công ty Hoàng Vũ) và Phó giám đốc Công ty TNHH TM DV&SX Tân Hoàng Vũ (gọi tắt là Công ty Tân Hoàng Vũ, do bà Lê Thị T là mẹ của V đứng tên làm Giám đốc), thực chất mọi hoạt động của hai công ty trên đều do V điều hành. Trong quá trình điều hành 02 công ty nêu trên, do kinh doanh không hiệu quả, nên từ cuối năm 2019, V phải vay tiền bên ngoài của nhiều người với lãi suất rất cao để duy trì hoạt động. Sau đó, do đến hạn không có tiền trả và bị chủ nợ đe dọa, nên đầu tháng 4/2020, V nảy sinh ý định tìm người vay tiền để tạm thời chiếm đoạt số tiền này trả các khoản nợ cũ, sau đó tìm cách vay của người khác để xoay vòng trả nợ.

Để thực hiện ý định, ngày 03/4/2020, V tìm gặp chị Phan Ý N nói dối là đang cần tiền mặt để hợp thức hóa thủ tục thanh toán hóa đơn giá trị gia tăng hàng hóa giữa Công ty Hoàng Vũ với Công ty Tân Hoàng Vũ nên nhờ N tìm giúp người cho V vay số tiền 4.250.000.000đ, thời gian 01 ngày sẽ trả lại ngay. Để cho N tin tưởng, V chụp ảnh hóa đơn thanh toán hợp đồng gia công may mặc có giá trị 4.240.500.000đ gửi qua Zalo cho N. Do tin tưởng V, ngày 05/4/2020, N liên hệ với bà Đặng Thị Bạch L để giới thiệu cho V vay thì được bà L đồng ý cho vay số tiền 4.250.000.000 đồng, với lãi suất 10.650.000đ/ngày (tương đương 0,25%/ngày). Khoảng 08h 15' ngày 07/4/2020, V đi cùng N đến nhà bà L, sau khi V viết giấy mượn số tiền 4.250.000.000đ, bà L lấy tiền đưa cho chồng mình là ông Phạm Hoàng C để cùng V, N đến Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Bình Định. Tại đây, ông C giao tiền cho V, V nhận tiền làm thủ tục nộp tiền mặt vào tài khoản của Công ty Hoàng Vũ (số 0531005112233, tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Bình Định) số tiền 4.250.000.000đ; tiếp đến, V làm thủ tục ủy nhiệm chi chuyển số tiền 4.240.500.000đ từ tài khoản Công ty Hoàng Vũ sang tài khoản của Công ty Tân Hoàng Vũ (số 0431000264805, tại Vietcombank Phú Tài) với nội dung “*thanh toán gia công theo HĐ 0000104*”. Sau đó, V không thực hiện việc rút tiền mặt từ tài khoản của Công ty Tân Hoàng Vũ để trả nợ cho bà L theo thỏa thuận mà viện cớ bị đau bụng nên tìm chỗ đi vệ sinh nhằm kéo dài thời gian; đồng thời, điện thoại cho Trần Thị Tố Tr - Kế toán Công ty Tân Hoàng Vũ yêu cầu Tr đến Vietcombank Phú Tài tự điền vào Sec (đã được bà Lê Thị T ký khống trước đó) để rút số tiền 4.100.000.000đ để giao cho V. Sau đó, Nguyễn Tuấn V không

thực hiện N thỏa thuận với bà L mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 4.250.000.000đ của bà L sử dụng để trả nợ, tiêu xài cá nhân dẫn đến không có khả năng trả nợ cho bà L và bỏ trốn. Đến ngày 11/6/2020, V đến Cơ quan điều tra khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

- Về dân sự: Bị hại yêu cầu Nguyễn Tuấn V trả lại số tiền 4.250.000.000đ đã chiếm đoạt. Hiện nay, bị can Nguyễn Tuấn V đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 500.000.000đ nhằm khắc phục hậu quả cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS-P2 ngày 23/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

- Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn V từ 8 đến 9 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải có trách trả cho bị hại Đặng Thị Bạch L 4.250.000.000đ.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000.000 đồng bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 (một) con dấu tròn của Công ty TNHH May xuất khẩu Hoàng Vũ và 01 (một) con dấu tên, chức danh “*Giám đốc Nguyễn Tuấn V*”, chất liệu bằng nhựa, màu đỏ.

Luật sư Lê Văn Khanh bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn V bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định truy tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu; gia đình bị cáo có công với cách mạng, có ông nội là thương binh 2/4. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 05 năm tù.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ việc mất khả năng thanh toán các khoản nợ vay của các cá nhân đã vay trước đó, nên ngày 07/4/2020 Nguyễn Tuấn V đã nói dối với chị Phan Ý N là V đang cần tiền mặt để hợp thức hóa thủ tục thanh toán hóa đơn giá trị gia tăng hàng hóa giữa Công ty Hoàng Vũ với Công ty Tân Hoàng Vũ và nhờ chị N tìm giúp người cho V vay số tiền 4.250.000.000đ, thời gian 01 ngày sẽ trả lại ngay. Chị Phan Ý N đã giới thiệu cho V bà Đặng Thị Bạch L để V vay tiền. Khi đến vay tiền bà L, V cũng nói dối với bà L như nói với chị N, do tin tưởng là V là khách hàng uy tín của Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Bình Định, nơi chị N công tác nên bà L đồng ý cho vay số tiền 4.250.000.000 đồng, với lãi suất 10.650.000đ/ngày (tương đương 0,25%/ngày). Sau khi tiền được chuyển vào tài khoản Công ty, V không trả lại tiền vay cho bà L theo thỏa thuận mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 4.250.000.00đ sử dụng để trả nợ, tiêu xài cá nhân và bỏ trốn.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn V đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 BLHS N Bản cáo trạng số 72/CT-VKSBD-P2 ngày 23/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nên cần xử lý bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] *Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả với số tiền 500.000.000 đồng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo có công cách mạng, ông nội là thương binh 2/4 nên bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Nguyễn Tuấn V chiếm đoạt của bị hại Đặng Thị Bạch L 4.250.000.00đ, do đó buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho bà L 4.250.000.00đ.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000.000 đồng bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) con dấu tròn của Công ty TNHH May xuất khẩu Hoàng Vũ và 01 (một) con dấu tên, chức danh “Giám đốc Nguyễn Tuấn V”, chất liệu bằng nhựa, màu đỏ. Đây là vật chứng của vụ án nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03.12.2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Phan Ý N, là người giới thiệu Nguyễn Tuấn V với bà Đặng Thị Bạch L để cho bà L cho V vay tiền, nhưng N hoàn toàn không biết việc V gian dối vay tiền rồi chiếm đoạt. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của Phan Ý N là phù hợp.

Đối với Trần Thị Tố Tr, là kế toán cho công ty của Nguyễn Tuấn V, Tr thực hiện việc rút tiền và giao tiền cho V theo sự chỉ đạo của V; bản thân Tr hoàn toàn không biết việc V vay tiền của bà L rồi chiếm đoạt. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý Tr với vai trò đồng phạm với Nguyễn Tuấn V là có cơ sở.

Đối với bà Lê Thị T (mẹ ruột V), là người ký vào tờ séc để cho Trần Thị Tố Tr rút tiền. Tuy nhiên, bà T giữ chức vụ giám đốc là trên danh nghĩa, toàn bộ hoạt động của công ty là do bị can V điều hành; việc bà T ký khống vào tờ séc nêu trên, bà hoàn toàn không biết V có hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của bà L. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của bà T là có căn cứ.

Về việc sử dụng số tiền chiếm đoạt, Nguyễn Tuấn V khai: Sau khi chiếm đoạt tiền của bà L, V đã trả cho ông Dũng số tiền 3.973.000.000đ do V vay trước đó. Tuy nhiên, sau khi tiến hành xác minh, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Luật sư đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo 5 năm tù là không đúng quy định của pháp luật nên không được hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- **Căn cứ vào:** Điểm a khoản 4 Điều 174; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Tuấn V 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 16/7/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp khác:

[2.1] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 48 BLHS; Điều 463; Điều 466 BLDS.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải có trách nhiệm trả cho bà Đặng Thị Bạch L 4.250.000.000 đồng (bốn tỷ hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ 500.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Tuấn V đã nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

(Theo ủy nhiệm chi số 05/2020 ngày 02/12/2020 đơn vị nhận Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định)

[2.2] Về quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự:

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự (2015) tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 (một) con dấu tròn của Công ty TNHH May xuất khẩu Hoàng Vũ và 01 (một) con dấu tên, chức danh “Giám đốc Nguyễn Tuấn V”, chất liệu bằng nhựa, màu đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03.12.2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

[4] Về án phí:

- **Án phí HSST:** Bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 200.000 đồng.

- **Án phí DSST:** Bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 107.000.000 đồng.

[5] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS và HTTP CA tỉnh Bình Định ;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân